

Số: 37/KH-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019
của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm
pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án;
và kiến nghị của Quốc hội tại kỳ họp Thứ 8, khóa XIV**

Để bảo đảm thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án và Kiến nghị của Quốc hội đối với ngành Kiểm sát nhân dân tại kỳ họp Thứ 8, Quốc hội khóa XIV, Viện trưởng VKSND tối cao ban hành Kế hoạch thực hiện trong ngành Kiểm sát nhân dân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ, đạt, vượt các chỉ tiêu nêu trong *Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án* (viết tắt là Nghị quyết số 96); các kiến nghị trong *Báo cáo số 2188/BC-UBTP14 ngày 19/10/2019 thẩm tra các Báo cáo của Chính phủ về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, thi hành án, Báo cáo của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân, Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân về công tác của ngành Tòa án nhân dân tại kỳ họp Thứ 8, Quốc hội khóa XIV*.

2. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của Kiểm sát viên, Điều tra viên, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp bảo đảm thực hiện nghiêm, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Ngành.

3. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp

1.1. Tổ chức quán triệt, thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể, thiết thực và hữu hiệu (*quản lý, chỉ đạo, điều hành; chuyên môn nghiệp vụ; kiểm tra, giám sát; tổ chức cán bộ; cơ sở vật chất; phối hợp; ...*) đến tất cả các Kiểm sát viên, Điều tra viên, công chức trong Ngành, nhằm bảo đảm thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ, đạt và vượt 11 chỉ tiêu trong Nghị quyết số 96 và 06 nội dung trong kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội tại kỳ họp Thứ 8, Quốc hội khóa XIV.

Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Tổ chức nghiên cứu, triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả tất cả những nhiệm vụ liên quan mà cơ quan, đơn vị được giao trong các chỉ thị, kế hoạch, chương trình công tác của Viện trưởng VKSND tối cao đã ban hành¹.

Viện trưởng Viện kiểm sát Quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, cấp huyện phải trực tiếp chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu quán triệt, triển khai thực hiện từng nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao. Văn phòng VKSND tối cao tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao quán triệt, triển khai các nhiệm vụ trong Nghị quyết số 96 và kiến nghị của Ủy ban Tư pháp Quốc hội; sửa đổi hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ bảo đảm phù hợp với các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết số 96 để tổ chức thực hiện trong toàn Ngành.

1.2. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp, bảo đảm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Bảo đảm 100% trường hợp thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải được kiểm sát chặt chẽ. Kiểm sát 100% số vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; nắm chắc quá trình điều tra, việc thu thập chứng cứ, tài liệu để kịp thời đề ra yêu cầu điều tra giải quyết vụ án đúng thời hạn, đúng quy định pháp luật. Tích cực, chủ động thực hiện các giải pháp chống lạm dụng các biện pháp bắt người, tạm giữ, tạm giam; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo, Kiểm sát viên, bảo đảm tất cả các quyết định phê chuẩn áp dụng các biện pháp ngăn chặn đúng pháp luật. Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra phải nắm chắc chứng cứ trong hồ sơ, thực hiện nghiêm kế hoạch giải quyết vụ án; khi nhận bản kết luận điều tra đề nghị truy tố và hồ sơ vụ án phải khẩn trương tham mưu để ban hành quyết định truy tố đúng thời hạn đạt tỷ lệ trên 90%; bảo đảm truy tố bị can đúng tội đạt tỷ lệ trên 98%.

Khắc phục việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật; hạn chế việc bị Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung, nhất là đối với các vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ và các trường hợp Tòa án trả hồ sơ yêu cầu khởi tố do bỏ lọt tội phạm, người phạm tội hoặc có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự; Kiểm sát viên phải xây dựng đề cương xét hỏi, tranh luận, đối đáp thuyết phục các ý kiến của người bào chữa, làm rõ tình tiết của vụ án hoặc các vấn đề mới phát sinh, xác định các nội dung liên quan để định hướng tranh luận, làm rõ hành vi của bị cáo.

Viện kiểm sát các cấp tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về những nhiệm vụ trên². Vụ trưởng các đơn vị thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử thuộc VKSND tối cao (Vụ

¹ Chỉ thị công tác năm 2020; Kế hoạch công tác trọng tâm của VKSND tối cao năm 2020; Kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo năm 2020;...

² Các chỉ thị công tác hằng năm (2017, 2018, 2019, 2020) và các chỉ thị chuyên đề của Viện trưởng VKSND tối cao trong lĩnh vực giải quyết các vụ án hình sự.

1, Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6, Vụ 7) chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, chỉ đạo VKSND các cấp thực hiện các biện pháp bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu nêu trên. Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉ đạo, hướng dẫn của VKSND tối cao; đồng thời, từ thực tiễn của đơn vị, địa phương chủ động thực hiện các biện pháp cụ thể, thiết thực để khắc phục hạn chế, tồn tại, hoàn thành các chỉ tiêu, yêu cầu trên; quản lý chặt chẽ 08 chuyên đề nghiệp vụ cơ bản theo hướng dẫn của VKSND tối cao.

1.3. Thực hiện đúng quy định về thẩm quyền điều tra vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự; khắc phục triệt để việc Cơ quan điều tra cấp trên lạm dụng thực hiện điều tra vụ án thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra cấp dưới. Kiểm sát viên phải kiểm sát chặt chẽ việc áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự về thẩm quyền điều tra mỗi vụ án ngay từ khi thụ lý, giải quyết mỗi tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; khi thấy vụ án không đủ căn cứ pháp luật về thẩm quyền điều tra thì phải báo cáo lãnh đạo đề ra quyết định chuyển vụ án để điều tra theo đúng thẩm quyền.

Vụ trưởng các đơn vị thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra thuộc VKSND tối cao (Vụ 1, Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6), Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp chỉ đạo thực hiện; báo cáo việc thực hiện thẩm quyền điều tra vào kỳ sơ kết, tổng kết công tác và các kỳ họp Quốc hội hằng năm. Vụ 1 chủ trì, phối hợp với Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6 nghiên cứu tham mưu xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền điều tra vụ án hình sự; hoàn thành trước ngày 31/7/2020.

1.4. Kiểm sát và quản lý chặt chẽ các vụ án, bị can tạm đình chỉ điều tra. Phối hợp với Bộ Công an tổng rà soát các vụ án, bị can tạm đình chỉ điều tra từ trước đến nay; bảo đảm 100% vụ án, bị can đủ căn cứ phục hồi theo quy định pháp luật đều được khẩn trương phục hồi điều tra; tập trung để xử lý kịp thời những vụ án sắp hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự bảo đảm nghiêm minh, đúng thời hạn, tránh bỏ lọt tội phạm. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 02/10/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường trách nhiệm của VKSND trong việc theo dõi, quản lý, giải quyết các vụ án tạm đình chỉ.

Vụ trưởng các đơn vị: Vụ 1, Vụ 2, Vụ 3, Vụ 4, Vụ 5, Vụ 6 và Viện trưởng VKSND địa phương thường xuyên rà soát, định kỳ phối hợp với Cơ quan điều tra xác định điều kiện tạm đình chỉ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Vụ 4 VKSND tối cao tham mưu lãnh đạo VKSND tối cao phối hợp với Bộ Công an và TAND tối cao xây dựng Kế hoạch tổng rà soát những vụ án, bị can đang tạm đình chỉ điều tra (hoàn thành Kế hoạch trước 30/4/2020 và hoàn thành báo cáo kết quả rà soát trước ngày 31/7/2020); đôn đốc các bộ, ngành khẩn trương ban hành Thông tư liên tịch về công tác phối hợp giữa các cơ quan tố tụng trong quản lý, theo dõi, giải quyết các vụ án, vụ việc tạm đình chỉ; tham mưu cho Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo công tác quản lý, kiểm sát chặt chẽ các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ và báo cáo kết quả theo các kỳ sơ kết, tổng kết và các kỳ họp Quốc hội hằng năm.

1.5. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chỉ thị chuyên đề về nâng cao số lượng, chất lượng kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án hình sự, dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại³; bảo đảm các kiến nghị, kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm đối với các loại án phải có căn cứ, đúng pháp luật; nâng cao tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát ngang cấp trên tổng số kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát; tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm các loại án được Tòa án chấp nhận đạt trên 70%; tỷ lệ các kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm được Tòa án chấp nhận đạt trên 75%; tỷ lệ các kiến nghị được các cơ quan, đơn vị hữu quan chấp nhận đạt trên 80%. Tăng cường kiến nghị tổng hợp, kiên quyết kiến nghị hoặc kháng nghị khi đã phát hiện vi phạm pháp pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

Vụ trưởng các đơn vị: Vụ 7, Vụ 9, Vụ 10 VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao chịu trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao xây dựng các quy chế, quy định, quy trình và các văn bản khác để chỉ đạo, hướng dẫn toàn Ngành tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác này. Viện trưởng VKSND cấp tỉnh phải đặc biệt quan tâm chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng VKSND tối cao về chỉ tiêu không đạt theo yêu cầu của Quốc hội.

1.6. Tổng kết, rà soát lại chức năng, nhiệm vụ và đánh giá hiệu quả hoạt động của Vụ Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra các vụ án hình sự về tham nhũng, chức vụ trong 05 năm (2015-2020); tập trung làm rõ những nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc trong tổ chức, hoạt động để điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền để bảo đảm cho đơn vị này thực sự là cơ quan chuyên trách về chống tham nhũng của VKSND tối cao theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng.

Vụ trưởng Vụ 5 chủ trì, phối hợp với Vụ trưởng Vụ 1, Vụ 3, Cục 1, Vụ 14, Vụ 15 và các đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổng kết (hoàn thành Kế hoạch trước 30/5/2020, hoàn thành báo cáo trước ngày 31/7/2020).

Vụ trưởng các đơn vị: Vụ 5, Vụ 3, Vụ 11, Vụ 13 chịu trách nhiệm tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao chỉ đạo toàn Ngành các biện pháp nhằm kiểm sát chặt chẽ việc thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, góp phần nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt đạt trên 60%.

Văn phòng chủ trì phối hợp với Vụ 3, Vụ 5 nghiên cứu bổ sung chỉ tiêu về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế vào Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản để triển khai thực hiện trong toàn Ngành.

1.7. Tập trung chỉ đạo, phối hợp giải quyết đơn khiếu nại về oan, sai, nhất là những trường hợp bức xúc, kéo dài nhiều năm. Kịp thời giải quyết bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; xử lý nghiêm trách nhiệm của người để xảy ra oan, sai. Tiếp tục thực hiện

³ Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 08/3/2016; Chỉ thị số 08/CT-VKSTC ngày 06/4/2016; Chỉ thị số 10/CT-VKSTC ngày 06/4/2016.

nghiêm Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 10/7/2015 về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự.

Vụ trưởng Vụ 7, VKSND tối cao có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát cấp tỉnh rà soát, xây dựng kế hoạch để tập trung giải quyết những đơn khiếu nại kêu oan thuộc trách nhiệm; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công an, TAND tối cao rà soát, lập danh sách những trường hợp có mức án cao, đơn khiếu nại kêu oan bức xúc, kéo dài nhiều năm để có kế hoạch giải quyết dứt điểm.

Viện trưởng VKSND các cấp phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm rà soát, nắm chắc các trường hợp kêu oan thuộc trách nhiệm của mình để chủ động kế hoạch giải quyết; định kỳ, báo cáo VKSND tối cao (qua Vụ 7) để quản lý, chỉ đạo trong toàn Ngành; thực hiện nghiêm chỉ đạo, hướng dẫn của VKSND tối cao về việc theo dõi, quản lý chuyên đề giải quyết đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại trong tố tụng hình sự thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát và Quy trình kỹ năng giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự; trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết bồi thường thiệt hại; chủ động, trách nhiệm phối hợp với Tòa án, Cơ quan điều tra trong giải quyết bồi thường, không được né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

1.8. Tăng cường đầu tư và đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Cơ quan điều tra VKSND tối cao nhằm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chống tham nhũng ngay trong cơ quan bảo vệ pháp luật, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ tư pháp. Cơ quan điều tra VKSND tối cao tham mưu xây dựng, thực hiện hiệu quả Đề án tăng cường năng lực Cơ quan điều tra VKSND tối cao, Quy trình công tác điều tra, Quy trình hỏi cung bị can có ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh. Nghiên cứu, hợp tác với một số nước trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực điều tra kỹ thuật số; xây dựng trung tâm chỉ huy điều tra, xử lý thông tin về tội phạm thuộc thẩm quyền và trung tâm điều tra kỹ thuật số, giám định tư pháp nhằm đáp ứng yêu cầu công tác đấu tranh chống tội phạm trong tình hình mới.

Tập trung các biện pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng công tác điều tra, bảo đảm các tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%; điều tra khám phá các loại tội phạm thuộc thẩm quyền đạt trên 70%, các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90% trên tổng số án khởi tố của Cơ quan điều tra VKSND tối cao. Nghiêm cấm bức cung, dùng nhục hình. Tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Tích cực thực hiện các giải pháp chống lạm dụng các biện pháp bắt người, tạm giữ, tạm giam.

Cơ quan điều tra VKSND tối cao xây dựng, thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp với các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao, VKSND địa phương bảo đảm mọi thông tin về tội phạm tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp được phát hiện, xử lý kịp thời; tập trung phát hiện, điều tra, xử lý hành vi không truy cứu trách nhiệm hình sự người có hành vi phạm tội, hành vi ban hành bản án trái pháp luật,... Chủ trì xây dựng Báo cáo đánh giá thực trạng, dự báo tình

hình tham nhũng xảy ra trong các cơ quan có chức năng chống tham nhũng, cơ quan bảo vệ pháp luật và đề ra giải pháp thiết thực, hiệu quả để phòng, chống trong thời gian tới (hoàn thành trước ngày 30/7/2020).

1.9. Nâng cao trách nhiệm của Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, cấp huyện trong kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; bổ sung các chỉ tiêu nghiệp vụ nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, Kiểm sát viên; yêu cầu Kiểm sát viên kiểm sát chặt chẽ việc thụ lý, trả lại đơn khởi kiện, tạm đình chỉ, hoãn, tạm ngừng việc giải quyết, việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời, kiểm sát biên bản phiên tòa với nội dung bản án, quyết định; kiên quyết thực hiện quyền, cũng là trách nhiệm kháng nghị đối với vi phạm pháp luật; khắc phục tình trạng Viện kiểm sát các cấp chưa phát hiện được đầy đủ các vi phạm pháp luật và ít ban hành kiến nghị, kháng nghị. Nâng cao chất lượng phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, coi đây là khâu công tác đột phá của năm 2020 và những năm tiếp theo, nhất là bài phát biểu về các vụ án hành chính, dân sự liên quan đến đất đai, thu hồi đất, bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất,... Các kiến nghị, kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm phải có căn cứ đúng pháp luật và đạt chỉ tiêu về số lượng, chất lượng theo yêu cầu của Ngành. Số kháng nghị phúc thẩm ngang cấp các loại án năm sau phải tăng so với năm trước. Chủ động thực hiện các giải pháp bảo đảm chất lượng và tỷ lệ giải quyết đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm đạt từ 60% trở lên.

Nâng cao trách nhiệm trong kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính; có giải pháp kiểm sát chặt chẽ, bảo đảm thi hành đúng quy định của pháp luật 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật; chú trọng phát hiện vi phạm, kiên quyết kiến nghị yêu cầu xử lý trách nhiệm Chủ tịch UBND, UBND không chấp hành án hành chính theo đúng quy định của pháp luật nhằm bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính. Tăng cường trách nhiệm của Viện trưởng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Vụ trưởng các đơn vị: Vụ 9, Vụ 10, VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm những chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao trong công tác này⁴. Viện trưởng VKSND cấp tỉnh trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và gần trách nhiệm với kết quả công tác này; yêu cầu Viện kiểm sát hai cấp kiểm sát chặt chẽ để phát hiện kịp thời, đầy đủ những vi phạm pháp luật trong bản án, quyết định và thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm hoặc báo cáo VKSND cấp cao kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

Vụ 9 chủ trì phối hợp với Vụ 10 VKSND tối cao xây dựng ban hành Quy định về hướng dẫn hoạt động của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ án dân sự; trao đổi, bổ sung, hướng dẫn một số biện pháp nhận diện vi phạm trong bản án, quyết định giải quyết vụ việc dân sự của Tòa án để nâng số lượng, chất lượng kháng nghị phúc thẩm, nhất là kháng nghị phúc thẩm ngang cấp theo Hướng dẫn số 33/HD-VKSTC ngày 18/10/2019 của VKSND tối cao (hoàn thành trước ngày 31/7/2020).

⁴ Chỉ thị số 10/CT-VKSTC ngày 06/4/2016 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm các vụ việc dân sự, vụ án hành chính.

Vụ 10 rà soát, báo cáo tình hình gia tăng khối lượng đơn, án giám đốc thẩm, tái thẩm thuộc thẩm quyền của Viện trưởng VKSND tối cao theo Luật tố tụng hành chính năm 2015 đề xuất biện pháp để bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu Quốc hội giao; chủ trì, phối hợp với Vụ 9 VKSND tối cao xây dựng ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa (Hoàn thành trước ngày 31/7/2020).

Vụ 12 nghiên cứu giải pháp nhằm tăng cường trách nhiệm, nâng cao vai trò, hiệu quả công tác kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

Văn phòng VKSND tối cao phối hợp với Vụ 9, Vụ 10 nghiên cứu bổ sung chỉ tiêu nghiệp vụ về công tác giải quyết các vụ việc dân sự, vụ án hành chính vào Hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản để triển khai thực hiện trong toàn Ngành.

Viện trưởng VKSND cấp cao chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra VKSND cấp tỉnh, cấp huyện về việc kiểm sát các bản án, quyết định của Tòa án cùng cấp nhằm phát hiện kịp thời, chính xác vi phạm pháp luật hoặc tình tiết mới làm căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

2. Công tác xây dựng Ngành

2.1. Toàn Ngành tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tổ chức cán bộ. Sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp; trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đề án vị trí việc làm. Trên cơ sở nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế phân bổ biên chế hợp lý, phù hợp với khối lượng công việc của từng đơn vị, địa phương, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; tăng cường phối hợp đào tạo tại chỗ, đào tạo kỹ năng và hợp tác đào tạo điều tra kỹ thuật số; tiếp tục giáo dục chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm công vụ.

Vụ 15 chủ trì tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao thực hiện. Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt thực hiện.

2.2. Tích cực phối hợp với các bộ, ngành hữu quan, các cơ quan của Quốc hội xây dựng các dự án luật và văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành các đạo luật về tư pháp; chủ động rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành bộ luật, luật, nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp theo nhiệm vụ được giao, bảo đảm các quy định được kịp thời, thống nhất.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND các cấp quán triệt thực hiện nghiêm chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác

này⁵. Vụ 14 tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội; phối hợp với các bộ, ngành xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật, như: xây dựng Luật tương trợ tư pháp về hình sự; hướng dẫn Bộ luật tố tụng hình sự, Bộ luật hình sự (tội phạm về chức vụ tại Chương XXIII; tội xâm phạm hoạt động tư pháp tại Chương XXIV); chủ trì, phối hợp tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong áp dụng pháp luật của toàn Ngành và tham mưu hướng dẫn tháo gỡ (thực hiện thường xuyên và định kỳ hằng tháng).

2.3. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài và tội phạm sử dụng công nghệ cao. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong việc thu hồi tài sản của Nhà nước bị thất thoát trong các vụ án kinh tế, tham nhũng. Tăng cường đàm phán, ký các hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự, các thỏa thuận hợp tác quốc tế trong đào tạo, bồi dưỡng.

Vụ 13 chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức hiệu quả Hội nghị Viện công tố, Viện kiểm sát các nước ASEAN – Trung Quốc; phối hợp với Vụ 5 thực hiện chuyên đề thu hồi tài sản của Nhà nước bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; phối hợp với Cục 1 nghiên cứu, triển khai hợp tác đào tạo, bồi dưỡng điều tra kỹ thuật số, tội phạm mạng; phối hợp với Vụ 14 xây dựng hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tương trợ tư pháp về hình sự, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2.4. Nghiên cứu tính chất đặc thù trong tổ chức, hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKSND; xây dựng, thực hiện các đề án bảo đảm điều kiện thực hiện tốt chức năng, như: “Bảo đảm kinh phí cho hoạt động đặc thù của ngành Kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”, “Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2021-2025”. Tập trung đầu tư, nâng cấp trang thiết bị cho hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của VKSND theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cục 3 phối hợp với Cục 1, Vụ 14 và Văn phòng VKSND tối cao nghiên cứu xây dựng tham mưu Viện trưởng VKSND tối cao xây dựng một đề án (trên cơ sở các đề án đã xây dựng) để trình Bộ Chính trị xin chủ trương chuyển nguồn kinh phí cấp cho ngành Kiểm sát nhân dân từ chế độ kinh phí hành chính sang chế độ kinh phí đặc thù, bảo đảm nguồn kinh phí đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ tăng thêm của VKSND theo quy định mới của pháp luật (hoàn thành Đề án ngày 30/6/2020).

2.5. Đẩy nhanh việc xây dựng, triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành; bảo đảm hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, thông suốt trong hoạt động của Viện kiểm sát 4 cấp, hướng đến liên thông cao với các cơ quan tư pháp và các bộ, ngành liên quan.

⁵ Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 28/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường việc thỉnh thị, trả lời thỉnh thị, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc, thông báo rút kinh nghiệm trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp.

Cục 2 chủ trì, tham mưu ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể; xây dựng Kế hoạch và tổ chức tập huấn việc "số hóa hồ sơ" vụ, việc trong toàn Ngành (hoàn thành trước ngày 30/9/2020).

2.6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ của đội ngũ công chức, viên chức, nhất là công chức có chức danh tư pháp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh người có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Tăng cường phòng, chống tham nhũng; phòng ngừa, ngăn chặn suy thoái, tiêu cực, tham nhũng trong nội bộ Ngành.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp quán triệt, thực hiện nghiêm Chi thị số 02/CT-VKSTC ngày 22/3/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành Kiểm sát nhân dân. Thanh tra VKSND tối cao chủ trì, thường xuyên tham mưu cho lãnh đạo VKSND tối cao tiếp tục chỉ đạo đổi mới cách thức, phương pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm và việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch này, trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát các cấp xây dựng Kế hoạch thực hiện, trong đó xác định cụ thể: những nhiệm vụ, nội dung và yêu cầu; đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện; thời gian tổ chức thực hiện, thời gian hoàn thành; chế độ thông tin báo cáo tiến độ kết quả.

Hàng năm, các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo phục vụ xây dựng báo cáo công tác của Viện trưởng VKSND tối cao trước Quốc hội, gửi đến Văn phòng VKSND tối cao (Phòng Tham mưu tổng hợp) để theo dõi, tổng hợp.

2. Giao Văn phòng VKSND tối cao giúp Viện trưởng VKSND tối cao theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh, khó khăn, vướng mắc thì các đơn vị báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao (thông qua Văn phòng VKSND tối cao) để xem xét quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 96 và kiến nghị của Quốc hội tại kỳ họp Thứ 8, khóa XIV trong ngành Kiểm sát nhân dân./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);
- Ủy ban Tư pháp Quốc hội;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Phó Viện trưởng VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát Quân sự Trung ương;
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Kiểm sát viên VKSND tối cao;
- VKSND cấp cao; VKSND cấp tỉnh;
- Lưu: VT, TMTH.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí